

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN GIỒNG TRÔM
TỈNH BẾN TRE
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 17/3/2025

“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Như Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Thanh Tùng
2. Ông Đỗ Thanh Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bình Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/02/2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 49/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28/02/2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* bà Châu Thị Bích P, sinh năm 1998. Địa chỉ: số B, ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn:* ông Đoàn Phan N, sinh năm 1987. Địa chỉ: số B, ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Tại phiên tòa, bà Châu Thị Bích P và ông Đoàn Phan N vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Châu Thị Bích P trình bày:

Bà và ông N đã chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào ngày 27/9/2016 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre. Hôn nhân do tự nguyện. Bà và ông N sống hạnh phúc đến khoảng tháng 10/2023 thì hai bên xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Hiện nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau và đã ly thân từ ngày 6/10/2023 cho đến nay. Bà P không còn tình cảm với ông N, không có khả năng hàn gắn nên bà yêu cầu ly hôn với ông N.

- Về con chung: bà P khai bà và ông N trong thời gian chung sống có 01 con chung là Đoàn Châu Tấn P1, sinh ngày 26/12/2016. Hiện cháu P1 đang sống với bà P, sau ly hôn bà P yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi cháu P1 và không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: bà P khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: bà P khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tố tụng, bị đơn ông Đoàn Phan N vắng mặt không lý do và không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu của bà Châu Thị Bích P.

** Tại phiên tòa:*

Bà Châu Thị Bích P vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu giải quyết và xét xử vắng mặt đề ngày 10/02/2025.

Ông Đoàn Phan N vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm phát biểu quan điểm:

** Về tố tụng:*

Trong thời gian chuẩn bị xét xử, Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

** Về nội dung:* Căn cứ các điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thị Bích P.

- Về hôn nhân: bà Châu Thị Bích P được ly hôn với ông Đoàn Phan N.

- Về con chung: bà Châu Thị Bích P được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Đoàn Châu Tấn P1, sinh ngày 26/12/2016 cho đến khi con chung thành niên. Ghi nhận bà Châu Thị Bích P không yêu cầu ông Đoàn Phan N cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: bà Châu Thị Bích P khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: bà Châu Thị Bích P khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn là bà Châu Thị Bích P khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre giải quyết ly hôn với bị đơn là ông Đoàn Phan N - cư trú tại số B, ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Bà Châu Thị Bích P vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn yêu cầu giải quyết và xét xử vắng mặt; ông Đoàn Phan N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Châu Thị Bích P, ông Đoàn Phan N.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: bà Châu Thị Bích P và ông Đoàn Phan N tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre ngày 27/9/2016 theo quy định pháp luật nên quan hệ hôn nhân của ông bà là hợp pháp, được pháp luật công nhận, bảo vệ. Trong thời gian chung sống, bà P khai bà và ông N bất đồng quan điểm, hai bên thường xuyên cự cãi, không có tiếng nói chung nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Hiện nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau và đã ly thân từ ngày 06/10/2023 cho đến nay. Bà P không còn tình cảm với ông N nên bà xin ly hôn với ông N. Ông N mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải, không có văn bản thể hiện mong muốn hàn gắn với bà P và vắng mặt không lý do tại phiên tòa. Từ đó có cơ sở xác định tình trạng mâu thuẫn giữa hai bên đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, xét yêu cầu ly hôn của bà P là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật tại các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: bà P và ông N chung sống với nhau có 01 con chung là Đoàn Châu Tấn P1, sinh ngày 26/12/2016. Hiện tại cháu P1 đang sống với bà P. Tại biên bản lấy ý kiến con từ đủ 07 tuổi trở lên ngày 16/01/2025, cháu P1 có nguyện vọng sống với bà P. Do đó, để đảm bảo sự ổn định trong cuộc sống của cháu P1, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu P1 cho bà P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu P1 thành niên, tự lao động sinh sống được. Ghi nhận bà P không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: bà P khai không có, không yêu cầu giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: bà P khai không có, không yêu cầu nên hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.5] Về án phí: bà P phải chịu án phí theo quy định theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 147, Điều 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thị Bích P.

1. Về hôn nhân: bà Châu Thị Bích P được ly hôn với ông Đoàn Phan N.
2. Về con chung: giao cháu Đoàn Châu Tấn P1, sinh ngày 26/12/2016 cho bà Châu Thị Bích P được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên. Ghi nhận bà Châu Thị Bích P không yêu cầu ông Đoàn Phan N cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Đoàn Phan N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung: bà Châu Thị Bích P khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về nợ chung: bà Châu Thị Bích P khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

5. Về án phí: bà Châu Thị Bích P phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Châu Thị Bích P đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0007567 ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Bà Châu Thị Bích P đã nộp xong án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Lương Hòa.
- huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Như Thắm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thanh Tùng

Đỗ Thanh Tuyền

Huỳnh Như Thắm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Te

Phạm Thị Thu Trang

Phạm Ngọc Ánh